

ĐỀ THI THỬ VIÊN CHỨC GIÁO DỤC CỦA HÀ NỘI NĂM 2019

(Đề số 2. Thời gian thi: 60 phút)

Họ và tên:.....

SĐT:.....Email:.....

Vị trí thi: Giáo viên tiểu học

Câu hỏi 1: Quy tắc ứng xử là gì ?

- A. Quy tắc ứng xử là các chuẩn mực xử sự của viên chức trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, phù hợp với từng công việc trong các lĩnh vực đặc thù.
- B. Quy tắc ứng xử là các chuẩn mực xử sự của viên chức trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, phù hợp với đặc thù công việc trong từng lĩnh vực hoạt động và được công khai để nhân dân giám sát việc chấp hành.
- C. Quy tắc ứng xử là chuẩn mực xử sự của viên chức trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, phù hợp với đặc thù công việc trong từng lĩnh vực hoạt động và được công khai để nhân dân giám sát.
- D. Quy tắc ứng xử là chuẩn mực xử sự của viên chức trong thi hành nhiệm vụ, trong quan hệ xã hội do nhà nước ban hành, phù hợp với đặc thù công việc trong từng lĩnh vực hoạt động và được công khai để nhân dân giám sát

Câu hỏi 2: Tuyển dụng là gì?

- A. Tuyển dụng là việc lựa chọn người có phẩm chất, trình độ và năng lực vào làm viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập
- B. Tuyển dụng là việc lựa chọn người có phẩm chất, trình độ và năng lực vào làm tại các đơn vị sự nghiệp công lập
- C. Tuyển dụng là việc lựa chọn người có phẩm chất, trình độ và năng lực
- D. Tuyển dụng là việc lựa chọn người có năng lực, phẩm chất và trình độ vào làm viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Câu hỏi 3: Chế độ tập sự được quy định trong thời gian bao lâu?

- A. Từ 2 tháng đến 12 tháng
- B. Từ 3 tháng đến 12 tháng
- C. Từ 4 tháng đến 12 tháng
- D. Từ 6 tháng đến 12 tháng

Câu hỏi 4: Cơ quan nào quy định về chi tiết chế độ tập sự?

- A. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- B. Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước
- C. Chính phủ
- D. Sở Nội vụ

Câu hỏi 5: Trong quá trình làm việc, nếu 1 bên có yêu cầu thay đổi nội dung hợp đồng làm việc thì phải báo cho bên kia biết trước bao nhiêu thời gian?

- A. 3 ngày
- B. 6 ngày
- C. 12 ngày
- D. 60 ngày

Câu hỏi 6: Hợp đồng làm việc là gì?

- A. Hợp đồng làm việc là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa viên chức với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập về vị trí việc làm, tiền lương, chế độ đãi ngộ, điều kiện làm việc, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên
- B. Hợp đồng làm việc là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa viên chức hoặc người được tuyển dụng làm viên chức với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập về vị trí việc làm, tiền lương, điều kiện làm việc, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên
- C. Hợp đồng làm việc là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa viên chức hoặc người được tuyển dụng làm viên chức với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập về vị trí việc làm, tiền lương, chế độ đãi ngộ, điều kiện làm việc, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên.
- D. Hợp đồng làm việc là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa viên chức hoặc người được tuyển dụng làm viên chức với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập về vị trí việc làm, tiền lương, chế độ đãi ngộ, điều kiện làm việc

Câu hỏi 7: Trong luật viên chức quy định: Nghĩa vụ của viên chức quản lý gồm mấy nghĩa vụ?

- A.4
- B.5
- C.6
- D.7

Câu hỏi 8: Trong luật viên chức quy định: Những việc viên chức không được làm gồm bao nhiêu việc ?

- A.4
- B.5
- C.6
- D.7

Câu hỏi 9: Trong luật viên chức quy định:Những việc viên chức không được làm gồm?

- A. Không trốn tránh trách nhiệm, thoái thác công việc hoặc nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc; tham gia đình công
- B. Không sử dụng tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị và của nhân dân trái với quy định của pháp luật
- C. Phân biệt đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức.
- D.Tất cả đáp án trên đều đúng

Câu hỏi 10: Đơn vị sự nghiệp công lập được đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc với viên chức bị ốm đau trong thời hạn là bao lâu?

- A. 12 tháng liên tục với hợp đồng không xác định thời hạn, 6 tháng liên tục đối với hợp đồng xác định thời hạn
- B. 36 tháng liên tục với hợp đồng không xác định thời hạn, 12 tháng liên tục với hợp đồng xác định thời hạn
- C. Khoảng 12 tháng với hợp đồng không xác định thời hạn, khoảng 6 tháng đối với hợp đồng xác định thời hạn
- D. Khoảng 36 tháng với hợp đồng không xác định thời hạn, khoảng 12 tháng với hợp đồng xác định thời hạn

Câu hỏi 11: Viên chức làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn được đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc nhưng phải thông báo bằng văn bản với người đứng đầu

- A. Các cam kết trong hợp đồng làm việc đã kí kết
- B. Các nguyên tắc về đạo đức nghề nghiệp
- C. Các nội dung và quy định ứng xử của viên chức
- D.Tất cả đáp án trên đều đúng

Câu hỏi 16. Quy định chi tiết trình tự, thủ tục đánh giá viên chức do cơ quan nào?

- A.Bộ Giáo dục và Đào tạo
- B.Đơn vị công lập
- C.Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập
- D.Chính phủ

Câu hỏi 17. Thời hiệu xử lý kỉ luật kể từ thời điểm có hành vi vi phạm là?

- A. 12 tháng

- B. 36 tháng
- C. 6 tháng
- D. 24 tháng

Câu hỏi 18. Quy định về khen thưởng của viên chức như thế nào?

- A. Viên chức có công trạng, thành tích và cống hiến trong công tác, hoạt động nghề nghiệp thì được khen thưởng, tôn vinh theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng
- B. Viên chức được khen ngợi do có công trạng, thành tích được xét nâng lương trước thời hạn, nâng lương vượt bậc theo quy định của Chính phủ
- C. Viên chức hoàn thành tốt các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập giao phó
- D. Tất cả đáp án trên đều đúng

Câu hỏi 19. Quản lý viên chức quy định nội dung quản lý viên chức bao gồm nội dung nào?

- A. Bổ nhiệm, miễn nhiệm viên chức quản lý, sắp xếp, bố trí và sử dụng viên chức theo nhu cầu công việc.
- B. Thực hiện việc đánh giá, khen thưởng, kỉ luật viên chức. Thực hiện chế độ tiền lương, các chính sách đãi ngộ, chế độ đào tạo, bồi dưỡng viên chức.
- C. Lập, quản lý hồ sơ viên chức; thực hiện chế độ báo cáo về quản lý viên chức thuộc phạm vi quản lý.
- D. Tất cả đáp án trên đều đúng

Câu hỏi 20. Quản lý viên chức quy định nội dung quản lý viên chức bao gồm mấy nội dung?

- A. 7
- B. 8
- C. 10
- D. 9

Câu 21. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam, khoá XII, kỳ họp thứ 8 thông qua, chương III, mục 6 gồm bao nhiêu điều:

- A. 6
- B. 5
- C. 4

D.3

Câu 22. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam, khoá XII, kỳ họp thứ 8 thông qua, chương III, mục 7 gồm bao nhiêu điều:

A.3

B.5

C.2

D.4

Câu 23. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam, khoá XII, kỳ họp thứ 8 thông qua, chương I, gồm bao nhiêu điều

A.8

B.9

C.10

D.7

Câu 24. Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 29/11/2018 qui định đối tượng nào sau đây khi được tuyển vào Viên chức, thời gian tập sự là 6 tháng

A. Bác sỹ có trình độ Thạc sỹ

B. Y sỹ có trình độ trung cấp

C. Bác sỹ có trình độ Đại học

D. Tất cả các ý

Câu 25. Theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ thì Viên chức nghỉ ốm đau bao nhiêu ngày thì không được tính vào thời gian tập sự.

A. Từ 14 ngày trở lên

B. Từ 10 ngày trở lên

C. Từ 12 ngày trở lên

D. Từ 7 ngày trở lên

Câu 26. Theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ thì Viên chức được tuyển vào chức danh nghề nghiệp, trong thời gian tập sự những trường hợp nào sau đây không được tính vào thời gian tập sự.

A. Thời gian nghỉ ốm đau từ 14 ngày trở lên và thời gian nghỉ không hưởng lương

B. Thời gian bị tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật

C. Thời gian nghỉ sinh con theo chế độ bảo hiểm xã hội

D. Tất cả các ý

Câu 27. Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ. Không thực hiện chế độ thôi việc đối với các trường hợp nào sau đây:

A. Viên chức đã có thông báo nghỉ hưu

B. Viên chức được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đồng ý chuyển đến làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong hệ thống chính trị

C. Viên chức thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật

D. Tất cả các ý

Câu 28. Theo Nghị định 27/2012/NĐ-CP: Có mấy trường hợp viên chức bị xử lý kỷ luật khi có hành vi vi phạm pháp luật

A.3

B.4

C.5

D.6

Câu 29. Hội đồng tuyển dụng viên chức có nhiệm vụ và quyền hạn:

A.3

B.4

C.5

D.6

Câu 30. Đây là nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển dụng viên chức

A. Thành lập các Ban Hậu cần

B. Tổ chức hồ sơ dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định

C. Tổ chức thi; chấm thi; chấm điểm phỏng vấn (trong trường hợp thi vòng 2 phỏng vấn); kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển khi xét tuyển

D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu 31. Chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày tổ chức chấm thi xong, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển

A.5

B.10

C.15

D.20

Câu 32. Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp nào:

- A. Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về tiếng dân tộc
- B. Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo ở nước ngoài
- C. Người dự tuyển làm viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu 33. Theo điều 26, Luật giáo dục 2005: Học sinh vào lớp 10 phải?

- A. Có bằng tốt nghiệp THCS, có tuổi là 15 tuổi
- B. Có bằng tốt nghiệp THCS, có tuổi là 14 tuổi
- C. Có bằng tốt nghiệp THCS, có tuổi là 13 tuổi
- D. Có bằng tốt nghiệp THCS, có tuổi là 17 tuổi

Câu 34. Luật Giáo dục năm 2005 quy định nhà giáo phải có tiêu chuẩn nào sau đây:

- A. Phẩm chất đạo đức tư tưởng tốt
- B. Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ
- C. Đủ sức khỏe và lý lịch rõ ràng
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 35. Điền từ vào chỗ trống được sử dụng trong điều 75, Luật Giáo dục năm 2005 : “Nhà giáo không được có các hành vi sau đây:.....buộc học sinh học thêm để thu tiền”

- A. Ràng
- B. Trói
- C. Ép
- D. Bắt

Câu 36. Theo quy định của Luật Giáo dục năm 2005: Trình độ chuẩn của giáo viên Trung học cơ sở

- A. Cao đẳng sư phạm hoặc Cao đẳng
- B. Cao đẳng nghề
- C. Đại học
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu 39. Theo điều 38, Luật giáo dục 2009: Đào tạo trình độ tiến sĩ đối với người có bằng tốt nghiệp thạc sĩ thì được đào tạo trong mấy năm

- A. 4 năm
- B. Từ 1- 2 năm
- C. Từ 1,5 -2 năm
- D. Từ 2- 3 năm

Câu 40.Theo điều 38 Luật giáo dục 2009 :Trong trường hợp đặc biệt, thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ có thể kéo dài hoặc rút ngắn theo quy định của :

- A. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
- B. Thủ tướng Chính phủ
- C. Nhà nước
- D. Các bộ và cơ quan ngang bộ

Câu 41. Theo điều 38, Luật giáo dục 2009: “Nghiên cứu sinh không có điều kiện theo học tập trung liên tục và được cơ sở giáo dục cho phép vẫn phải có đủ lượng thời gian học tập trung theo quy định tại khoản này để hoàn thành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, trong đó có ít nhất..... theo học tập trung liên tục”

- A. 1 năm
- B. 2 năm
- C. 3 năm
- D. 1,5 năm

Câu 42. Điểm khác biệt trong điều 38 của Luật GD năm 2005 so với luật giáo dục 2009 là gì?

- A.Điều 38 Luật 2005 có 4 nội dung
- B.Điều 38 Luật 2009 có 5 nội dung
- C.Điều 38 Luật 2005 có 3 nội dung
- D.Điều 38 Luật 2005 chỉ có 4 nội dung còn luật 2009 có thêm 1 nội dung là 5

Câu 43.Theo điều 39 Luật Giáo dục 2005: Giáo dục đại học có bao nhiêu mục tiêu?

- A.3
- B. 4
- C.5
- D. 6

Câu hỏi 44. Theo điều 39 Luật Giáo dục 2005: Nội dung giáo dục phải có tính?

- A. Tính hiện đại
- B. Tính phát triển
- C. Tính khoa học
- D. Tính hiện đại và phát triển

Câu hỏi 45. Theo điều 39, Luật Giáo dục 2005: Phương pháp đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện chủ yếu bằng?

- A. Tự học, tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của nhà giáo, nhà khoa học
- B. Coi trọng rèn luyện thói quen nghiên cứu khoa học.
- C. Coi trọng rèn luyện phát triển tư duy sáng tạo trong phát hiện, giải quyết những vấn đề chuyên môn.
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu hỏi 46. Theo điều 42 luật Giáo dục số 44/2009/QH12 là: “Trường Đại học, viện

nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ tiến sĩ khi đảm bảo mấy điều kiện?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 47. Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/09/2015 giữa bộ Giáo dục và Đào tạo và bộ Nội vụ, ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập, tên điều 6 là gì?

- A. Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.08
- B. Nguyên tắc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức
- C. Giáo viên tiểu học hạng II - Mã số V.07.03.07
- D. Giáo viên tiểu học hạng IV - Mã số V.07.03.09;

Câu 48. Có bao nhiêu tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên tiểu học hạng IV thể hiện trong Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/09/2015

- A. 7
- B. 5
- C. 8

D. 6;

Câu 49. Có bao nhiêu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của giáo viên tiểu học hạng IV thể hiện trong Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/09/2015

A. 5

B. 6

C. 4

D. 3;

Câu 50. Nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng IV thể hiện tại Điểm b Khoản 1 Điều 6 trong Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/09/2015 là:

A. Tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu kém cấp tiểu học;

B. Vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục và làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp tiểu học.

C. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới tổ chức lớp học, tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, hình thành năng lực và phương pháp tự học của học sinh.

D. Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng trau dồi đạo đức, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ; tham gia các hoạt động chuyên môn; tham gia phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ.

Câu 51. Nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng IV thể hiện tại Điểm c Khoản 1 Điều 6 trong Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/09/2015 là:

A. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới tổ chức lớp học, tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, hình thành năng lực và phương pháp tự học của học sinh

B. Giảng dạy, giáo dục học sinh theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học cấp tiểu học

C. Tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu kém cấp tiểu học

D. Vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục và làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp tiểu học

Câu 52. Nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng IV thể hiện tại Điểm d Khoản 1 Điều 6 trong Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/09/2015 là:

- A. Tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu kém cấp tiểu học.
- B. Giảng dạy, giáo dục học sinh theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học cấp tiểu học.
- C. Vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục và làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp tiểu học.
- D. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới tổ chức lớp học, tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, hình thành năng lực và phương pháp tự học của học sinh

Câu hỏi 53. Vị trí trường tiểu học trong hệ thống giáo dục quốc dân

- A. Trường tiểu học là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân, có tài khoản và con dấu riêng
- B. Trường tiểu học là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng
- C. Trường tiểu học là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân và con dấu riêng
- D. Tất cả các đáp án trên đều sai

Câu 54. Có mấy nhiệm vụ và quyền hạn của trường tiểu học?

- A.7
- B.8
- C.9
- D.10

Câu hỏi 55. Đây là nhiệm vụ và quyền hạn của trường tiểu học?

- A. Xây dựng, phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương
- B. Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục
- C. Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 56. Điều lệ trường tiểu học quy định Hội đồng trường họp thường kì ít nhất mấy lần trong một năm học?

- A.1 lần
- B.2 lần
- C.3 lần

D.4 lần

Câu 57. Điều lệ trường tiểu học quy định nhiệm kì của Hội đồng trường là:

A.5 năm

B.4 năm

C.3 năm

D.2 năm

Câu 58. Điều lệ trường tiểu học quy định tuổi của học sinh tiểu học:

A. Tuổi của học sinh tiểu học từ 6 đến 11 tuổi

B. Tuổi của học sinh tiểu học từ 6 đến 14 tuổi

C. Tuổi của học sinh tiểu học từ 7 đến 11 tuổi

D. Tuổi của học sinh tiểu học từ 7 đến 14 tuổi

Câu 59. Điều lệ trường tiểu học quy định Tổ chuyên môn có:

A. Ít nhất 3 thành viên

B. Ít nhất 4 thành viên

C. Ít nhất 5 thành viên

D. Ít nhất 6 thành viên

Câu hỏi 60: Ở nước ta, Nhân dân trực tiếp bầu ra các cơ quan nào sau đây ?

A. Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

B. Quốc hội và Chính phủ

C. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

D. Tòa án Nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân